TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ Đ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 50/2025/QĐST-HNGĐ	*Đ, ngày 21 tháng 02 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 19/2025/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2025 về việc "*Ly hôn*" giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Trần Kim T, sinh năm 1985; địa chỉ: số 77 đường N, Phường X, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- *Bị đơn*: Ông Lương Văn R, sinh năm 1983; địa chỉ: tổ 18, A, Phường X, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Kim T và ông Lương Văn R.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* bà Trần Kim T và ông Lương Văn R thoả thuận thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Hai bên thoả thuận các con chung Lương Văn Duy H, sinh ngày 03/6/2005 và Lương Thị Kim H, sinh ngày 23/10/2006 đã thành niên nên không yêu cầu Toà án giải quyết. Giao cho ông Lương Văn R được trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung là Lương Thị Mỹ H, sinh ngày 19/8/2009 cho đến ngày con chung thành niên; bà Trần Kim T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* bà Trần Kim T và ông Lương Văn R tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: bà Trần Kim T nhận chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật; được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) đã tạm nộp theo biên lai thu số 0001685 ngày 09/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ; hoàn trả cho bà Trần Kim T 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tạm ứng án phí còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2015 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2015; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2015.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (2);
- VKSND thành phố Đ;
- Chi cục THADS thành phố Đ;
- UBND thị trấn N, huyện L, tỉnh Lâm Đồng (đăng ký kết hôn số 27 ngày 24/3/2010);
- Các đương sự;
- Cổng thông tin điện tử TANDTC;
- Lưu hồ sơ vụ án; bộ phận lưu trữ.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Hoàng